TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 497/2020/HS-ST
Ngày: 10-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi.
Ông Trần Công Danh.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 455/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 501/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đào Thế C, sinh ngày 19/01/2000 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 7, xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thế M, sinh năm 1978 và bà Trần Thị H, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ lớn và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 29/02/2020 (Có mặt).

2. Nguyễn Tiến T, sinh ngày 08/6/2000 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký NKTT: 23A/11, khu phố 2, phường N, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí H1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 2 và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 29/02/2020 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Huy H2, sinh năm 1978; Nơi cư trú: 219A/4 khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thế C và Nguyễn Tiến T được anh Phạm Huy H2 thuê quản lý quán karaoke "Hoàng Hà Hoàng" tại 218M/4, khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với mức lương 4.000.000đ/tháng/người từ ngày 11/02/2020. Để thu hút khách đến hát và có thêm thu nhập từ tiền "boa", C và T bàn bạc và thống nhất khi khách có nhu cầu sử dụng ma túy sẽ sắp xếp khách vào phòng, cung cấp phương tiện, dụng cụ như đĩa, thẻ nhựa để cà mà túy, ống hút ma túy quấn bằng các tờ tiền 10.000đ và 20.000đ để khách làm phương tiện sử dụng ma túy. Cụ thể:

- Khoảng 22 giờ ngày 28/02/2020, tại phòng Vip 4 tổ chức cho 06 người sử dụng ma túy gồm: Nguyễn Thái B1, Trịnh Đức N1, Huỳnh Thị K, Mai Chúc L1, Đặng Thị L2 và Phạm Bảo N2.

- Khoảng 23 giờ ngày 28/02/2020, tại phòng Vip 1 tổ chức cho 15 người sử dụng ma túy gồm: Phạm Thanh T1, Đoàn Ngọc T2, Đỗ Tiến T3, Đặng Quang M1, Nguyễn Thảo V, Đinh Ngọc H3, Phạm Duy C, Trần Thị Hằng L3, Nguyễn Thị Mỹ D, Phạm Thị Thu H4 (sinh ngày 28/02/2002), Phạm Thanh B1, Nguyễn Phương H5 (sinh ngày 28/3/2002), Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Sơn V và Đào Ngọc Tr.

- Khoảng 23 giờ 48 phút ngày 28/02/2020, tại phòng Vip 3 tổ chức cho 06 người sử dụng ma túy gồm: Hoàng Quốc Th2, Nguyễn Ngọc Tú U, Đỗ Thị Thu Th3, Nguyễn Tuấn H6, Nguyễn Vũ K và Lê Văn N3.

- Khoảng 01 giờ ngày 29/02/2020, tại phòng Vip 5 tổ chức cho 04 người sử dụng ma túy gồm: Bùi Duy K1, Cao Ng, Đinh Hoàng Bảo N4 và Vũ Thị Diệu H4.

Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 29/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tại phòng Vip 1: 01 chiếc đĩa sứ chứa ma túy tổng hợp (Ký hiệu M1), 01 thẻ sim điện thoại, 01 ống hút quấn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

- Tại phòng Vip 3: 01 chiếc đĩa sứ chứa ma túy tổng hợp (Ký hiệu M2), 01 thẻ sim điện thoại, 01 ống hút quấn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

- Tại phòng Vip 4: 01 chiếc đĩa sứ chứa ma túy tổng hợp (Ký hiệu M3), 01 thẻ sim điện thoại, 01 ống hút quấn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

- Tại phòng Vip 5: 01 chiếc đĩa sứ chứa ma túy tổng hợp (Ký hiệu M4), 01 ống hút quấn từ tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus sử dụng số thuê bao: 0869 521 181 của Đào Thế C.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus sử dụng số thuê bao: 0933 934 993 của Nguyễn Tiến T.

Tại Kết luận giám định số 441/KLGĐ-PC09 ngày 09/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,1991gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,5022gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,3656gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,2794gam, loại: Ketamine.***

Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định có khối lượng: M1 = 0,1795gam; M2 = 0,4739gam; M3 = 0,3357gam; M4 = 0,2551gam (được niêm phong số 441/KLGĐ-PC09).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Thế C và Nguyễn Tiến T thừa nhận hành vi tổ chức cho 30 người sử dụng trái phép chất ma túy (Ketamine) tại các phòng Vip 1, Vip 3, Vip 4 và Vip 5 của quán karaoke "Hoàng Hà Hoàng" đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã mô tả. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Đào Thế C và Nguyễn Tiến T không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định số 441/KLGĐ-PC09 ngày 09/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Bản cáo trạng số 465/CT-VKS-BH ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T đều thừa nhận hành vi tổ chức cho 30 người sử dụng trái

phép chất ma túy (Ketamine) tại các phòng Vip 1, Vip 3, Vip 4 và Vip 5 của quán karaoke "Hoàng Hà Hoàng" thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Đào Thế C từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Tiến T từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy trong gói niêm phong số 441/KLGĐ-PC09 có khối lượng M1 = 0,1795gam; M2 = 0,4739gam; M3 = 0,3357gam; M4 = 0,2551gam và 04 chiếc đĩa sứ, 04 thẻ sim điện thoại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và công cụ để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 50.000 đồng gồm: 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuốn thành ống hút để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus số thuê bao 0869 521 181 của Đào Thế C sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Tiến T 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus sử dụng số thuê bao: 0933 934 993 không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đào Thế C nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thấy rất hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Tiến T nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thấy rất hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 29/02/2020, tại quán karaoke "Hoàng Hà Hoàng", Đào Thế C và Nguyễn Tiến T đã có hành vi tổ chức cho 30 người sử dụng trái phép chất ma túy tại các phòng Vip 1, Vip 3, Vip 4 và Vip 5 thì bị Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

[3] Tại Kết luận giám định số 441/KLGĐ-PC09 ngày 09/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,1991gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,5022gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,3656gam, loại: Ketamine.***

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: ***0,2794gam, loại: Ketamine.***

[4] Do đó, hành vi của các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng ma túy, ở nhiều phòng khác nhau và trong đó có người chưa đủ 18 tuổi là đã phạm vào các tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" và "Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, bản thân các bị cáo đều hiểu rất rõ tác hại của chất ma túy, là nguyên nhân và mầm móng lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, đồng thời cũng là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, do muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mà bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T vẫn bất chấp quy định cấm của pháp luật, cố ý phạm tội nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án này: Các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T cùng bàn bạc, thực hiện hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên chịu trách nhiệm ngang nhau.

[7] Về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- Gói ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong số 441/KLGĐ-PC09 có khối lượng M1 = 0,1795gam; M2 = 0,4739gam; M3 = 0,3357gam; M4 = 0,2551gam và 04 chiếc đĩa sứ, 04 thẻ sim điện thoại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- Điện thoại di động Iphone 7 Plus số thuê bao 0869 521 181 của Đào Thế C và 50.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động Iphone 6 Plus số thuê bao: 0933 934 993 của Nguyễn Tiến T không liên quan đến hành vi phạm tội, cần đã trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với anh Phạm Huy H1 là chủ quán karaoke "Hoàng Hà Hoàng" không biết về việc C và T sử dụng địa điểm trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý.

[11] Đối với số ma túy Ketamine thu giữ do khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý; đồng thời Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 30 đối tượng có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy",

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Đào Thế C **09 (chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/02/2020.

Bị cáo Nguyễn Tiến T **09 (chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong số 441/KLGĐ-PC09 có khối lượng M1 = 0,1795gam; M2 = 0,4739gam; M3 = 0,3357gam; M4 = 0,2551gam; 04 chiếc đĩa sứ và 04 thẻ sim điện thoại là vật Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus số thuê bao 0869 521 181 của Đào Thế C và 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) sử dụng vào việc phạm tội cần.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Tiến T 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus sử dụng số thuê bao: 0933 934 993.

(Số tiền sung vào Ngân sách Nhà nước 50.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 000135 ngày 09/9/2020 và vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Thế C, Nguyễn Tiến T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Huy H1 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Anh Đức